

Số: 198/KH-UBND

Phong Thổ, ngày 14 tháng 6 năm 2024

KẾ HOẠCH
Tuyển dụng viên chức năm 2024

Căn cứ Luật viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật Viên chức số 52/2019/QH14;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020;

Căn cứ Quyết định số 41/2021/QĐ-UBND ngày 08/11/2021 của UBND tỉnh Lai Châu ban hành quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý của UBND tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Thông báo số 960-TB/HU ngày 14/5/2024 của Ban Thường vụ Huyện ủy Phong Thổ về công tác cán bộ;

Ủy ban nhân dân huyện Phong Thổ ban hành Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2024, cụ thể:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tuyển dụng, bổ sung vào đội ngũ giáo viên những người có phẩm chất đạo đức, có trình độ chuyên môn nghiệp vụ tốt, đảm bảo tiêu chuẩn theo chức danh nghề nghiệp, vị trí việc làm cần tuyển dụng, đảm bảo đúng cơ cấu đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao.

2. Yêu cầu

- Việc tổ chức tuyển dụng viên chức phải thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước, phân cấp của UBND tỉnh; Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển viên chức ban hành kèm theo Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ.

- Việc tổ chức tuyển dụng viên chức đảm bảo nghiêm túc, khách quan, công khai, minh bạch, công bằng và đúng quy định của pháp luật.

II. SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC, CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG

1. Số lượng người làm việc được giao, số lượng người làm việc chưa sử dụng của đơn vị sự nghiệp

1.1. Sự nghiệp giáo dục và đào tạo:

- Số lượng người làm việc được giao năm 2024: 1.663 biên chế.

- Số lượng người làm việc hiện có: 1.525 biên chế.
 - Số lượng người làm việc chưa sử dụng: 138 biên chế.
- 1.2. Trung tâm Văn hóa, thể thao và truyền thông:
- Biên chế được giao: 26 biên chế. Biên chế hiện có: 24 biên chế.
 - Biên chế chưa sử dụng: 02 biên chế.

2. Tổng số chỉ tiêu tuyển dụng: 85 người. Trong đó:

- Giáo viên Mầm non hạng III: 23 người.
- Giáo viên Tiểu học hạng III: 06 người.
- Giáo viên Trung học cơ sở hạng III: 55 người.
- Phát thanh viên hạng III: 01 người.

(Có biểu chi tiết kèm theo)

III. ĐIỀU KIỆN VÀ TIÊU CHUẨN DỰ TUYỂN

1. Đối tượng dự tuyển:

Những người có trình độ, ngành, chuyên ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm và tiêu chuẩn nghiệp vụ của chức danh nghề nghiệp viên chức cần tuyển theo đúng các quy định của pháp luật.

2. Điều kiện, tiêu chuẩn chung

- Đủ 18 tuổi trở lên.
- Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam.
- Có Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu quy định.
- Có lý lịch rõ ràng được UBND xã, phường, thị trấn nơi đăng ký hộ khẩu thường trú xác nhận.
- Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ, được cơ sở y tế cấp huyện trở lên chứng nhận (trong 06 tháng trở lại đây).

- Có bằng tốt nghiệp, bằng điểm đào tạo chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu đối với chức danh nghề nghiệp của vị trí việc làm cần tuyển:

+ Đối với giáo viên Mầm non hạng III: Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập; Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Bộ giáo dục và Đào tạo.

+ Giáo viên Tiểu học hạng III: Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường tiểu học công lập; Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Bộ giáo dục và Đào tạo.

+ Giáo viên Trung học cơ sở hạng III: Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường trung học cơ sở công lập; Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Bộ giáo dục và Đào tạo.

+ Phát thanh viên hạng III: Thông tư số 46/2017/TT-BTTTT ngày 29/12/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức âm thanh viên, phát thanh viên, kỹ thuật dựng phim, quay phim thuộc chuyên ngành thông tin và truyền thông; Thông tư số 07/2022/TT-BTTTT, ngày 30/6/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 46/2017/TT-BTTTT ngày 29/12/2017 của bộ trưởng bộ thông tin và truyền thông quy định tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức âm thanh viên, phát thanh viên, kỹ thuật dựng phim, quay phim thuộc chuyên ngành thông tin và truyền thông.

3. Ưu tiên trong tuyển dụng: Đối tượng và điểm ưu tiên trong xét tuyển thực hiện theo quy định tại: Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020;

4. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển.

- a) Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự.
- b) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.
- c) Trường hợp là cán bộ, công chức cấp xã; viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập; người hưởng lương trong lực lượng vũ trang (quân đội, công an) và người làm công tác cơ yếu; người đang giữ chức danh, chức vụ tại Công ty TNHH một thành viên mà Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ hoặc được cử làm người đại diện phần vốn Nhà nước giữ chức danh quản lý, trước khi đăng ký dự tuyển phải có văn bản đồng ý của cơ quan đang công tác thì được đăng ký tuyển.

IV. HÌNH THỨC, NỘI DUNG TUYỂN DỤNG

Việc tuyển dụng viên chức được thực hiện theo hình thức xét tuyển. Trường hợp có người dự tuyển thuộc đối tượng là sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, nhà khoa học trẻ tài năng thì thực hiện bằng hình thức xét tuyển, nếu người dự tuyển trúng tuyển theo hình thức xét tuyển, đồng thời hết chỉ tiêu tuyển dụng tại vị trí đó thì không thực hiện xét tuyển đối với vị trí đã có người trúng tuyển theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023.

1. Theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ.

a) Hình thức tuyển dụng: Xét tuyển.

b) Nội dung xét tuyển gồm:

- Vòng 1: Xét kết quả học tập và nghiên cứu (nếu có) của người dự tuyển trên phiếu dự tuyển theo các tiêu chuẩn quy định tại Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ.

- Vòng 2:

+ Phỏng vấn về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển.

+ Thời gian Phỏng vấn 30 phút (*thí sinh dự xét tuyển có thời gian chuẩn bị tối đa 15 phút trước khi phỏng vấn*).

+ Thang điểm: 100 điểm.

+ Không thực hiện phúc khảo đối với kết quả thi vòng 2.

2. Theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023.

2.1. Hình thức tuyển dụng: Xét tuyển.

2.2. Nội dung xét tuyển viên chức: Thực hiện theo 02 vòng, cụ thể:

a) Vòng 1: Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

b) Vòng 2: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng.

- Hình thức: Vấn đáp.

- Thời gian Vấn đáp: 30 phút (*thí sinh dự xét tuyển có thời gian chuẩn bị tối đa 15 phút trước khi trả lời vấn đáp*).

- Thang điểm: 100 điểm.

- Không thực hiện phúc khảo đối với kết quả thi vòng 2.

3. Xác định người trúng tuyển

3.1. Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

a) Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

b) Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên theo quy định (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu tuyển dụng của vị trí việc làm.

3.2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm tính theo quy định tại điểm b mục 3.1 trên bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần

tuyển thì người trúng tuyển là người đạt kết quả thi phần thi kiến thức chung tại vòng 1 cao hơn (nếu có).

Trường hợp vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng quyết định người trúng tuyển.

3.3. Người không được tuyển dụng trong kỳ thi tuyển viên chức này không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

4. Hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng

4.1. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được thông báo kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng, bao gồm:

a) Bản sao văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển, chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có).

Trường hợp có một trong các văn bằng, chứng chỉ quy định tại khoản 3 Điều 9 Nghị định 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 thì được sử dụng thay thế chứng chỉ ngoại ngữ.

b) Phiếu lý lịch tư pháp số 1 do cơ quan có thẩm quyền cấp.

c) Giấy khám sức khỏe được cơ sở y tế cấp huyện trở lên chứng nhận (trong 06 tháng trở lại đây).

d) Đối với người dự tuyển là sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, nhà khoa học trẻ tài năng ngoài thành phần hồ sơ trên, bổ sung một trong các minh chứng sau:

+ Giải ba cá nhân trở lên tại một trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi cấp tỉnh, đạt giải khuyến khích trở lên trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi cấp quốc gia hoặc Bằng khen trở lên trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi quốc tế thuộc một trong các môn khoa học tự nhiên (toán, vật lý, hóa học, sinh học, tin học) và khoa học xã hội (ngữ văn, lịch sử, địa lý, ngoại ngữ) trong thời gian học ở cấp trung học phổ thông.

+ Giải ba cá nhân trở lên tại cuộc thi khoa học - kỹ thuật cấp quốc gia hoặc quốc tế trong thời gian học ở cấp trung học phổ thông hoặc bậc đại học.

+ Giải ba cá nhân trở lên tại cuộc thi Olympic thuộc một trong các môn toán, vật lý, hóa học, cơ học, tin học hoặc các chuyên ngành khác trong thời gian học ở bậc đại học được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận.

4.2. Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức ra quyết định hủy kết quả trúng tuyển.

Trường hợp người đăng ký dự tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển

dụng thông báo công khai trên trang thông tin điện tử hoặc công thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

4.3. Ký kết hợp đồng làm việc, Bổ sung quyết định tuyển dụng: Thực hiện theo Điều 18, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020; Khoản 11, Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023.

5. Thời gian thực hiện

5.1. Thông báo công khai kế hoạch tuyển dụng trên các phương tiện thông tin đại chúng của tỉnh, huyện; trang thông tin điện tử của huyện (<https://phongtho.laichau.gov.vn>) và niêm yết công khai tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện Phong Thổ để các cơ quan, tổ chức cá nhân dự tuyển biết (trong tháng 7/2024).

5.2. Thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức (tháng 8/2024).

5.3. Thành lập Ban kiểm tra phiếu đăng ký dự tuyển do Chủ tịch Hội đồng quyết định thành lập sau 05 ngày làm việc kể từ ngày thành lập Hội đồng.

5.4. Tổ chức xét tuyển: (tháng 9/2024).

- Chậm nhất 05 ngày làm việc sau ngày kết thúc việc kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển tại vòng 1, Hội đồng tuyển dụng phải lập danh sách và thông báo triệu tập thí sinh đủ điều kiện dự xét tuyển ở vòng 02, đồng thời đăng tải trên trang thông tin điện tử của huyện và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của UBND huyện.

- Chậm nhất 15 ngày kể từ ngày thông báo triệu tập thí sinh được tham gia dự vòng 2 thì phải tiến hành tổ chức thi vòng 2 theo quy định.

5.5. Thông báo kết quả tuyển dụng viên chức (tháng 9/2024).

5.6. Hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng (tháng 10/2024).

V. PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN, LỆ PHÍ DỰ TUYỂN

1. Phiếu đăng ký dự tuyển

Người đăng ký dự tuyển nộp trực tiếp tại địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc gửi theo đường bưu chính theo thông báo tuyển dụng, gồm:

a. Phiếu đăng ký dự tuyển (Theo mẫu quy định tại Nghị định số 140/2017/NĐ-CP; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP của Chính phủ).

b. Người đăng ký dự tuyển viên chức phải kê khai đầy đủ các nội dung yêu cầu trong Phiếu đăng ký dự tuyển tính đến thời điểm nộp Phiếu và chịu trách nhiệm về tính chính xác các nội dung kê khai trong Phiếu.

2. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ:

- Thời gian nộp hồ sơ: 30 ngày kể từ ngày thông báo tuyển dụng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng (dự kiến trong tháng 7/2024).

- Địa điểm tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu hoặc gửi theo đường bưu chính hoặc qua trang thông tin điện tử huyện Phong Thổ: <https://phongtho.laichau.gov.vn>.

3. Lệ phí dự tuyển

Thực hiện theo Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nội vụ huyện chủ trì thực hiện các nhiệm vụ:

1.1. Tham mưu cho Chủ tịch UBND huyện Quyết định:

- Thành lập hội đồng Tuyển dụng viên chức năm 2024.

- Thành lập Ban giám sát kỳ tuyển dụng viên chức năm 2024.

1.2. Tham mưu cho Hội đồng tuyển dụng thực hiện các nhiệm vụ:

- Là cơ quan Thường trực của Hội đồng tuyển dụng viên chức;

- Thành lập các ban giúp việc Hội đồng; ban hành kế hoạch tổ chức thực hiện xét tuyển dụng viên chức

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan chuẩn bị cơ sở vật chất, các điều kiện cần thiết khác để tổ chức tốt kỳ tuyển dụng viên chức.

- Tổng hợp kết quả tuyển dụng để Hội đồng tuyển dụng báo cáo Chủ tịch UBND huyện quyết định công nhận kết quả tuyển dụng; thông báo kết quả tuyển dụng sau khi có quyết định công nhận kết quả của UBND huyện.

- Giải quyết và tham mưu giải quyết các khiếu nại, tố cáo về công tác tuyển dụng theo thẩm quyền.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện: Tham mưu cho UBND huyện phương án phân bổ kinh phí thực hiện Kế hoạch tuyển dụng. Hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý, sử dụng kinh phí tổ chức xét tuyển theo quy định của pháp luật.

3. Trung tâm Văn hoá, Thể thao và Truyền thông huyện: Đăng tải, đưa tin, thông báo các thông tin về Kế hoạch xét tuyển, Thông báo tuyển dụng viên chức năm 2024 trên Trang thông tin điện tử của huyện, trên sóng phát thanh, truyền hình huyện theo quy định (03 lần).

4. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện:

- Phối hợp với Phòng Nội vụ huyện lựa chọn nhân sự tham gia các Ban giúp việc của Hội đồng xét tuyển và chuẩn bị các điều kiện để tổ chức xét tuyển theo quy định.

- Chỉ đạo các đơn vị trường chuẩn bị cơ sở vật chất phục vụ cho công tác xét tuyển dụng viên chức năm 2024. Tuyên truyền Kế hoạch tuyển dụng đến đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và người lao động tại đơn vị, phụ huynh học sinh.

5. Công an huyện: Có trách nhiệm phối hợp bảo đảm an ninh, trật tự cho kỳ tuyển dụng viên chức diễn ra an toàn.

6. Trung tâm Y tế huyện: Xây dựng kế hoạch đảm bảo công tác y tế phục vụ cho kỳ tuyển dụng viên chức của huyện.

7. Điện lực huyện Phong Thổ: Đảm bảo việc cung cấp điện, chuẩn bị phương án khắc phục sự cố mất điện xảy ra (nếu có) để đảm bảo cung cấp điện cho kỳ tuyển dụng viên chức của huyện.

8. Các cơ quan, đơn vị có liên quan phối hợp với Phòng Nội vụ huyện chuẩn bị cơ sở vật chất khi UBND huyện, Hội đồng tuyển dụng yêu cầu, thực hiện các nhiệm vụ khác (nếu có) theo yêu cầu của Hội đồng tuyển dụng. Chỉ đạo niêm yết công khai Kế hoạch này tại trụ sở làm việc (nơi thuận tiện) để cá nhân và nhân dân biết, thực hiện, giám sát.

Trên đây là Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2024./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (b/c);
- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- Chủ tịch và các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện;
- Các đơn vị trường học thuộc huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, NV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Bảo Trung

**VỊ TRÍ, CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM 2024**

(Kèm theo Thông báo số 198/KH-UBND ngày 14 tháng 6 năm 2024 của UBND huyện Phong Thổ)

Stt	Đơn vị/Vị trí cần tuyển	Số lượng cần tuyển	Yêu cầu về ngành, chuyên ngành đào tạo	Ghi chú
	TỔNG I+II	85		
I	Trung tâm Văn hóa, thể thao và truyền thông huyện	1		
	Phát thanh viên hạng III	1	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên	
II	Sự nghiệp Giáo dục	84		
1	Giáo viên Mầm non hạng III	23	Có bằng tốt nghiệp Cao đẳng trở lên ngành: Giáo dục mầm non hoặc Sư phạm Mầm non trở lên	
2	Giáo viên Tiểu học hạng III	6		
2.1.	Giáo viên Mỹ thuật	1	Có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên đối với Sư phạm Mỹ thuật, Sư phạm Mỹ thuật - Công tác đội hoặc tốt nghiệp đại học trở lên trong các chuyên ngành Mỹ thuật, Hội Họa và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên Tiểu học theo quy định	
2.2	Giáo viên Tiếng Anh	5	Có bằng Cử nhân trở lên ngành sư phạm Tiếng Anh hoặc có bằng Cử nhân chuyên ngành Tiếng Anh, Ngôn ngữ Anh trở lên và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học theo quy định	
3	Giáo viên Trung học cơ sở hạng III	55		
3.1	Môn Toán	7	Có bằng Cử nhân trở lên chuyên ngành sư phạm Toán học, Sư phạm Toán - Hóa, Sư phạm Toán - Lý, Sư phạm Toán - Tin hoặc có bằng Cử nhân ngành Toán học, Toán - Lý, Toán - Tin và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở	

Stt	Đơn vị/Vị trí cần tuyển	Số lượng cần tuyển	Yêu cầu về ngành, chuyên ngành đào tạo	Ghi chú
3.2	Môn Vật Lý	1	Có bằng Cử nhân trở lên chuyên ngành sư phạm Vật lý, Sư phạm Toán - Lý, Sư phạm Lý - Hóa hoặc có bằng Cử nhân ngành Vật lý, Toán - Lý, Lý - Hóa trở lên và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo quy định	
3.3	Môn Hóa Học	3	Có bằng Cử nhân trở lên ngành sư phạm Hóa học, Sư phạm Toán - Hóa, Sư phạm Hóa - Lý, Sư phạm Hóa - Sinh hoặc có bằng Cử nhân ngành Hóa học, Hóa - Lý, Hóa - Sinh, Hóa - Địa trở lên và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo quy định	
3.4	Môn Tin học	2	Có bằng Cử nhân trở lên ngành sư phạm: Tin học, Công nghệ thông tin; Sư phạm Toán - Tin hoặc có bằng Cử nhân Công nghệ thông tin, Tin học, Toán - Tin và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo quy định	
3.5	Môn Sinh học	2	Có bằng Cử nhân trở lên ngành sư phạm Sinh học, Sư phạm Sinh-Hóa, Sư phạm Sinh - Địa hoặc có bằng Cử nhân ngành Sinh học, Sinh-Hóa, Sinh - Địa trở lên và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo quy định	
3.6	Môn Ngữ Văn	11	Có bằng Cử nhân trở lên ngành sư phạm Ngữ văn, sư phạm Văn - Sử, sư phạm Văn - Địa, Sư phạm Văn - GDCD hoặc có bằng Cử nhân ngành: Văn học, Ngữ Văn và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo quy định	
3.7	Môn Lịch sử	3	Có bằng Cử nhân trở lên ngành sư phạm Lịch sử, sư phạm Văn - Sử, sư phạm Sử - Đoàn Đội, sư phạm Sử - Giáo dục công dân hoặc có bằng Cử nhân ngành Lịch sử trở lên và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo quy định	
3.8	Môn Địa lý	1	Có bằng Cử nhân trở lên ngành sư phạm Địa lý, sư phạm Văn - Địa, sư phạm Địa - Giáo dục Công dân, sư phạm Địa - Sử hoặc có bằng Cử nhân ngành Địa lý và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo quy định	



Stt	Đơn vị/Vị trí cần tuyển	Số lượng cần tuyển	Yêu cầu về ngành, chuyên ngành đào tạo	Ghi chú
3.9	Môn Tiếng Anh	8	Có bằng Cử nhân trở lên ngành sư phạm Tiếng Anh, Sư phạm Anh - Trung hoặc có bằng Cử nhân chuyên ngành Tiếng Anh, Ngôn ngữ Anh, Anh - Trung trở lên và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo quy định	
3.10	Môn Giáo dục công dân	4	Có bằng Cử nhân trở lên ngành sư phạm Giáo dục Công dân, sư phạm Văn - Giáo dục công dân, sư phạm Sử - Giáo dục công dân hoặc tốt nghiệp ngành Giáo dục chính trị của trường Đại học sư phạm hoặc tốt nghiệp đại học trở lên đối với ngành: Chính trị học, Giáo dục công dân - Lịch sử, Giáo dục công dân - Địa lý và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo quy định	
3.11	Môn Công nghệ	2	Có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên chuyên ngành sư phạm Công nghệ; sư phạm: Toán, Lý, Hóa, Sinh hoặc có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên chuyên ngành công nghệ, Toán, Lý, Hóa, Sinh và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên Trung học cơ sở theo quy định	
3.12	Môn Âm nhạc	1	Có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên chuyên ngành Sư phạm Âm nhạc, Sư phạm Nhạc - Họa hoặc có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên chuyên ngành Âm nhạc, Nhạc - Họa và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên Trung học cơ sở theo quy định	
3.13	Môn Mỹ thuật	4	Có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên đối với Sư phạm Mỹ thuật, Sư phạm Mỹ thuật - Công tác đội hoặc tốt nghiệp đại học trở lên trong các chuyên ngành Mỹ thuật, Hội Họa và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên Trung học cơ sở theo quy định	
3.14	Môn Giáo dục thể chất	4	Có bằng Cử nhân trở lên ngành sư phạm Thể dục, sư phạm Giáo dục thể chất, sư phạm Thể dục thể thao hoặc có bằng cử nhân trở lên chuyên ngành: Thể chất, Thể dục thể thao, Huấn luyện viên thể thao và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên Trung học cơ sở theo quy định	
3.15	Tổng phụ trách đội	2	Có bằng Cử nhân trở lên ngành Sư phạm: Ngữ văn, Văn - Đoàn đội, Công tác đội, Giáo dục thể chất; thể dục thể thao; Đoàn - Đội; hoặc có bằng cử nhân trở lên chuyên ngành: Ngữ văn, Văn - Đoàn đội, Công tác đội, Giáo dục thể chất, thể dục - thể thao; và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên Trung học cơ sở theo quy định	